

Số: /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ năm 2022**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ năm 2022 (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Các Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo Chính phủ;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công Thông tin điện tử Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, PC.

**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Thị Thanh Trà**

**Phụ lục 1**

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ NĂM 2022  
(Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

STT	Tên loại văn bản	Số ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>LĨNH VỰC TỔ CHỨC - BIÊN CHẾ</b>					
1	Nghị định	34/2017/NĐ-CP; 03/4/2017	Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.	Được thay thế bởi Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/09/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ	15/09/2022
<b>LĨNH VỰC CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC</b>					
1	Nghị định	53/2015/NĐ-CP; 29/5/2015	Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29/05/2015 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức	Được thay thế bởi Nghị định 83/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	20/10/2022
2	Nghị định	104/2020/NĐ-CP; 04/9/2020	Nghị định 104/2020/NĐ-CP ngày 04/09/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 53/2015/NĐ-CP quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn		

			đối với cán bộ, công chức		
3	Quyết định	05/2008/QĐ-BNV; 26/11/2008	Quyết định số 05/2008/QĐ-BNV ngày 26/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Danh mục các vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong ngành Tổ chức Nhà nước phải thực hiện định kỳ chuyển đổi.	Bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 quy định về danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành	01/6/2022
<b>LĨNH VỰC VĂN THƯ LƯU TRỮ</b>					
1	Thông tư	13/2014/TT-BNV; 31/10/2014	Thông tư số 13/2014/TT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành	Bãi bỏ bởi Thông tư 07/2022/TT-BNV ngày 31/08/2022 quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành	15/10/2022
2	Thông tư	08/2015/TT-BNV; 28/12/2015	Thông tư số 08/2015/TT-BNV hướng dẫn thời gian tập sự, bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành		
<b>Tổng số: 6 văn bản</b>					

**Phụ lục 2**

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN  
THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ NĂM 2022  
(từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>LĨNH VỰC CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC</b>					
1	Nghị định	Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ hướng dẫn Luật giáo dục đại học	Bãi bỏ Điều 9 Nghị định số 141/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học	Nội dung bãi bỏ được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.	15/8/2022
2	Nghị định	Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/05/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.	Bãi bỏ Điều 9 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.	Nội dung bãi bỏ được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với	

		học và công nghệ		viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.	
<b>LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ</b>					
1	Thông tư	Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bãi bỏ khoản 2 Điều 10 Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Thay thế phụ lục số III, IV, V ban hành kèm theo Thông tư số 14/2019/TT-BNV định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.</li> </ul>	Được bãi bỏ, thay thế bằng khoản 3, khoản 4 Điều 2 Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ	01/12/2022
<b>LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG</b>					
1	Thông tư	Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư 04/2012/TT-BNV hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, và hoạt động của thôn,	Bãi bỏ Khoản 7 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư 04/2012/TT-BNV hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành	Được bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 2 Thông tư số 05/2022/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ngày 23/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV hướng dẫn về tổ chức và hoạt động	23/05/2022

